

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN
DƯỢC VESTA
Số: 01-21/HĐNT/ VESTA- MEDIMAP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc
---&* &---

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC (gia công sản xuất)

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 01 năm 2021, Chúng tôi gồm:

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DƯỢC VESTA

- Đại diện : Bà Trần Thị Nhung Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Thôn Mỹ Giang, Xã Tam Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà nội, Việt nam

- Điện thoại: 043.29.79.188 -

Fax: 043.29.79.189

- Mã số thuế: 0106939079

- Tài khoản số : 0011004254545 Ngân hàng Vietcombank - PGD: Đan Phượng Hà nội

BÊN B : CÔNG TY TNHH MEDIMAP

- Đại diện : Ông Nguyễn Xuân Tuyền Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ giao dịch : Khu gia đình Kho 286 CVT, Xã Bình Yên, Huyện Thạch Thất, TP Hà Nội Việt Nam

- Điện thoại : Fax:

- Mã số thuế: : 0109067330

- Tài khoản số :

Tại NH

Bên A và Bên B cùng hợp tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trang thiết bị y tế với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý gia công sản xuất cho bên B các sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dạng viên nang, viên nén, siro đóng chai và dạng cốm đóng túi.

- Trang thiết bị y tế dạng dung dịch, gel , kem.

Trong đó:



Sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe :

- Sản lượng viên nang, viên nén tối thiểu 1 loại sản phẩm 200.000 viên/1lô, 1 lô/năm. Các năm tiếp theo sản lượng phải tăng 30%.
- Sản lượng siro tối thiểu 5.000 chai/đợt sản xuất, tối thiểu 20.000 chai/năm.
- Sản lượng cốm đóng túi 500.000 túi sản phẩm/ năm.

Trang thiết bị y tế :

- Sản lượng dung dịch, gel , kem mỗi loại tối thiểu 30.000 chai/đợt sản xuất.

ĐIỀU 2: GIÁ CẢ, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN

2.1. Giá thành sản phẩm:

Giá gia công của sản phẩm được 2 bên thoả thuận theo từng thời điểm đặt hàng và thể hiện bằng phụ lục hợp đồng (được coi là phần không thể tách rời hợp đồng này)

2.2. Phương thức và thời hạn thanh toán:

+ Bên B phải đặt cọc trước 50% tổng giá trị dự tính của đơn hàng ngay sau khi đặt hàng và sẽ được khấu trừ khi thanh toán đơn hàng.

+ Bên B chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ giá trị đơn hàng cho bên A ngay khi có thông báo sản xuất đủ hàng.

+ Trường hợp bên B không thanh toán theo đúng thời hạn nêu trên, bên B phải bồi thường cho bên A 0,05% giá trị còn lại của đơn hàng đối với mỗi ngày trả chậm, nếu quá 90 ngày mà bên B không thanh toán thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bên B bồi thường toàn bộ giá trị của đơn đặt hàng.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC ĐẶT HÀNG

Khi có nhu cầu, bên B phải gửi đơn đặt hàng (bằng văn bản hoặc fax) cho bên A, trong đơn đặt hàng phải ghi rõ số lượng đặt hàng để bên A lên kế hoạch sản xuất và ký xác nhận thời gian giao hàng.

Bên B phải đặt hàng trước 30-45 ngày tính (theo ngày làm việc)

ĐIỀU 4: GIAO NHẬN, VẬN CHUYỂN

- Thành phẩm giao cho bên B tại địa kho bên A
- Chi phí vận chuyển: Do Bên B chịu.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

5.1. Sản xuất mặt hàng đã được cấp số đăng ký (GTN) theo đơn đặt hàng của bên B, bảo đảm cung cấp đủ số lượng, đúng chất lượng và tiến độ theo bản xác nhận tiến độ giao hàng do bên A ký cho từng lô hàng.

5.2. Lưu mẫu sản phẩm xuất bán cho bên B.

5.3. Chịu trách nhiệm về chất lượng hàng sản xuất khi xuất xưởng.

5.4. Không được sản xuất và bán sản phẩm có cùng công thức, mẫu mã của bên B cho bất kỳ đối tác hay cá nhân khác. Nếu bên B phát hiện bên A vi phạm, thì bên B có quyền yêu cầu bên A ngưng cung cấp cho đối tác, khách hàng đó và bên A phải bồi thường gấp đôi số tiền của lô hàng trước đó mà bên B đã đặt, tính từ thời điểm bên B phát hiện bên A vi phạm.

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

6.1. Cung cấp thiết kế mẫu bao bì sản phẩm cho bên A. Chịu trách nhiệm pháp lý về tra cứu tên và hình của sản phẩm.

6.2. Đặt hàng và nhận thành phẩm theo như quy định tại điều 3 và điều 4 của hợp đồng.

6.3. Thanh toán cho bên A theo như quy định tại điều 2 của hợp đồng.

6.4. Gửi cho Bên A bảng công bố Quảng cáo của sản phẩm (nếu có đăng ký). Chịu trách nhiệm pháp lý về các nội dung PR, quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6.5. Có trách nhiệm bảo quản sản phẩm đúng tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, nhiệt độ bảo quản ở nhiệt độ dưới 30 độ C, độ ẩm dưới 70%.

ĐIỀU 7: THỜI HẠN CỦA HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi có hợp đồng khác thay thế.

ĐIỀU 8: KHIẾU NẠI

8.1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp một trong hai bên vi phạm các điều khoản nêu trên thì bên kia có quyền đề nghị chấm dứt hợp đồng.

8.2. Trong trường hợp một trong hai bên muốn chấm dứt hợp đồng thì phải báo cho bên kia trước 90 ngày và phải làm thủ tục thanh lý hợp đồng, hoặc hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn 90 ngày nếu bên B vi phạm cam kết như đã nêu tại điều 2. Bên B cam kết sẽ mua hết số lượng hàng hóa tương ứng với số lượng nguyên liệu và bao bì tồn kho mà bên A đã chuẩn bị cho bên B theo lịch giao hàng.

8.3. Trong trường hợp bên B từ chối không nhận hàng đã được xác nhận trong đơn đặt hàng mà không phải vì lý do chất lượng, bên A có quyền bán cho đơn vị khác và yêu cầu bên B bồi thường toàn bộ giá trị lô hàng theo quy định tại điều 2 của hợp đồng.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

9.1. Nếu một trong hai bên muốn thay đổi điều khoản của hợp đồng thì phải có sự thỏa thuận và thống nhất của hai bên bằng văn bản.

9.2. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh những vướng mắc, khó khăn, hai bên sẽ thông báo cho nhau và cùng bàn cách khắc phục.

9.3. Mọi tranh chấp liên quan đến hợp đồng này sẽ được hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác cùng xây dựng. Nếu không thể giải quyết được bằng thỏa thuận, tranh chấp sẽ đưa ra Tòa án Kinh tế - Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử theo các quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng để hai bên thực hiện. Kinh phí xét xử do bên vi phạm phải chịu trách nhiệm chi trả.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC

Trần Thị Nhung

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Tuyên

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN
DƯỢC VESTA
Số: 01.1-21/PLHĐ/ VESTA- MEDIMAP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do – Hạnh phúc
---&*&---

Hà nội, ngày 13 tháng 01 năm 2021

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

- Căn cứ vào hợp đồng số: **01-21/HĐNT/ VESTA- MEDIMAP** về sản xuất các sản phẩm Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Trang TBYT giữa Công ty TNHH MEDIMAP và Công ty Cổ phần Phát triển Dược Vesta ngày 12 tháng 01 năm 2021.

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DƯỢC VESTA

Địa chỉ giao dịch: **Thôn Mỹ Giang, Xã Tam Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt nam**

Điện thoại : 043.29.79.188 -

Fax: 043.29.79.189

Mã số thuế: **0106939079**

Tài khoản số : 0011004254545 Ngân hàng Vietcombank - PGD: Đan Phượng - Hà nội

Đại diện : Bà **Trần Thị Nhường** -

Chức vụ: **Giám đốc**

BÊN B: CÔNG TY TNHH MEDIMAP

Địa chỉ giao dịch : **Khu gia đình Kho 286 CVT, Xã Bình Yên, Huyện Thạch Thất, TP Hà Nội, Việt Nam**

Điện thoại :

Mã số thuế : **0109067330**

Đại diện : Ông **Nguyễn Xuân Tuyền** -

Chức vụ: **Giám đốc**

Hai bên cùng thống nhất ký phụ lục hợp đồng để thay đổi điều khoản trong hợp đồng nguyên tắc số 01-21/HĐNT/VESTA-MEDIMAP cụ thể như sau:

Điều 1: Nội dung Phụ lục

Nội dung tại **khoản 2.1 Điều 2** của Hợp đồng nguyên tắc số **01-21/HĐNT/VESTA-MEDIMAP** được hai bên thống nhất thay đổi thành:

“2.1. Giá cả và số lượng đặt hàng

- Giá cả và số lượng đặt hàng được hai bên thống nhất theo từng đơn hàng cụ thể (qua điện thoại hoặc email)”

Điều 2: Phạm vi của phụ lục

Phụ lục hợp đồng là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng số **01-21/HĐNT/ VESTA- MEDIMAP** giữa 2 công ty, có hiệu lực kể từ ngày hai bên cùng ký và phù hợp với hiệu lực của hợp đồng chính.

Phụ lục hợp đồng được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC

Trần Thị Nhường

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Tuyền